

**61/2024 – VIỆT NAM – VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU –
LUỒNG VŨNG TÀU – THỊ VẢI – Phao**

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo số 118/TBHH-TCTBĐATHHMN

Hải đồ ảnh hưởng – VN4TV001, VN3GR001, VN300025 (Phiên bản 2, cập nhật ngày 30 tháng 5 năm 2024)

Di chuyển  *Mo(A)6s* 0 từ: 10°16'56.8"N 107°05'02.7"E
đến: 10°16'31.87"N 107°05'18.89"E

Hải đồ ảnh hưởng – VN4TV001, VN4SD001, VN3GR001, VN300025 (Phiên bản 2, cập nhật ngày 30 tháng 5 năm 2024)

Di chuyển  *Fl(3+1)Y.20s* GR từ: 10°24'04.0"N 107°01'58.1"E
đến: 10°24'35.84"N 107°01'46.18"E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo Hệ tọa độ WGS 84)

**61/2024 – VIET NAM – BA RIA – VUNG TAU SEA PORT WATER – VUNG TAU – THI
VAI CHANNEL – Buoy**

Source: Southern Viet Nam Maritime Safety Notice No. 118/TBHH-TCTBĐATHHMN

Chart affected – VN4TV001, VN3GR001, VN300025 (Edition No. 2, updated on May 30th, 2024)

Move  *Mo(A)6s* 0 từ: 10°16'56.8"N 107°05'02.7"E
đến: 10°16'31.87"N 107°05'18.89"E

Chart affected – VN4TV001, VN4SD001, VN3GR001, VN300025 (Edition No. 2, updated on May 30th, 2024)

Move  *Fl(3+1)Y.20s* GR từ: 10°24'04.0"N 107°01'58.1"E
đến: 10°24'35.84"N 107°01'46.18"E

(All positions are affected to WGS 84 Datum)
